

Số: 06/2021/QĐST-VDS

TP. Yên Bái, ngày 20 tháng 8 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ YÊN BÁI, TỈNH YÊN BÁI

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Ngọc Thao

Thư ký phiên họp: Bà Vũ Thái Hà – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái tham gia phiên họp:

Bà Phạm Thị Thu Huyền – Kiểm sát viên

Ngày 20 tháng 8 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 41/2021/TLST-VDS ngày 20 tháng 7 năm 2021 về việc: “ Yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 16/2021/QĐ-MPH ngày 16 tháng 8 năm 2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

**** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:***

Ông Trần Anh T– sinh năm 1944. Vắng mặt

Địa chỉ: Thôn N, xã G, thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

- Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1946. Vắng mặt

- Anh Trần Quốc K, sinh năm 1970. Vắng mặt

- Anh Trần Văn Q4, sinh năm 1979. (không triệu tập)

Cùng địa chỉ: Thôn N, xã G, thành phố Y, tỉnh Yên Bái

- Anh Trần Văn Q1, sinh năm 1968. Vắng mặt

Địa chỉ: Thôn Đ, xã B, huyện T, tỉnh Yên Bái.

- Chị Trần Thị Kim Q2, sinh năm 1973. Vắng mặt

Địa chỉ: Tổ 5, phường H, thành phố Y, tỉnh Yên Bái

- Chị Trần Thị Kim Q3, sinh năm 1975. Vắng mặt

Địa chỉ: Thôn X, xã G, thành phố Y, tỉnh Yên Bái

- Chị Trần Tô N, sinh năm 1981. Vắng mặt

Địa chỉ: Phố C, phường Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa

* *Người đại diện theo ủy quyền* của ông Trần Anh T, bà Nguyễn Thị L, anh Trần Quốc K, chị Trần Thị Kim Q2, chị Trần Thị Kim Q3 là anh Trần Văn Q1, sinh năm 1968.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã B, huyện T, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, bản tự khai của người yêu cầu giải quyết việc dân sự là ông Trần Anh T trình bày:

Ông có người con trai là Trần Văn Q4, sinh năm 1979 bị nhiễm chất độc da cam, bị câm điếc từ nhỏ. Anh Q4 gặp khó khăn trong giao tiếp với mọi người, mọi sinh hoạt cá nhân đều phải nhờ vào người thân giúp đỡ. Anh Q4 không có vợ, không có con, hiện đang sống cùng với vợ chồng ông và được các anh, chị, em cùng chăm sóc. Ông T đề nghị Tòa án tuyên bố anh Trần Văn Q4 là “Người mất năng lực hành vi dân sự” và chỉ định anh Trần Văn Q1 là người giám hộ cho anh Q4, xác định quyền và nghĩa vụ của người giám hộ. Ông T ủy quyền cho anh Trần Văn Q1 tham gia tố tụng tại Tòa án và hoàn toàn nhất trí với các ý kiến của anh Q1.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Nguyễn Thị L, anh Trần Văn Q1, anh Trần Quốc K, chị Trần Thị Kim Q2, chị Trần Thị Kim Q3, chị Trần Tô N vắng mặt tại phiên họp nhưng có ý kiến trình bày tại bản tự khai và đều nhất trí với yêu cầu của ông Trần Anh T, đề nghị Tòa án tuyên bố anh Trần Văn Q4 là “Người mất năng lực hành vi dân sự” và chỉ định anh Trần Văn Q1 là người giám hộ cho anh Trần Văn Q4. Trong trường hợp kết quả trưng cầu giám định sức khỏe tâm thần của anh Trần Văn Q4 ở mức độ nào thì các đương sự hoàn toàn đồng ý và đề nghị Tòa án giải quyết theo kết luận giám định sức khỏe tâm thần đối với anh Q4.

Sau khi có kết luận giám định sức khỏe tâm thần, anh Trần Văn Q1 là người đại diện theo ủy quyền của Ông T có đơn thay đổi yêu cầu giải quyết việc dân sự, yêu cầu Tòa án tuyên bố “Một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi” đối với anh Trần Văn Q4 và đề nghị Tòa án chỉ định anh Q1 là người giám hộ cho anh Q4.

Tại phiên họp:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái phát biểu ý kiến: Quá trình giải quyết việc dân sự, Thẩm phán, Thư ký phiên họp và các đương sự đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Căn cứ khoản 1 Điều 27, Điều 35, Điều 39, Điều 361, Điều 371, Điều 372, Điều 376, Điều 378 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 23, các Điều 47, 48, 49, 57, 58, 59 Bộ luật dân sự. Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông Trần Anh T. Tuyên bố anh Trần Văn Q4 là “người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi” đồng thời chỉ định anh Trần Văn Q1 là người giám hộ cho anh Q4, xác định quyền và nghĩa vụ của người giám hộ.

Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Miễn tiền lệ phí giải quyết việc dân sự cho ông Trần Anh T

Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái nhận định:

[1] Về tố tụng: Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 16-7-2021, ông Trần Anh Tyêu cầu Tòa án tuyên bố “Một người mất năng lực hành vi dân sự” đối với anh Trần Văn Q4. Tuy nhiên, trong quá trình giải quyết việc dân sự, người đại diện theo ủy quyền của Ông T là anh Trần Văn Q1 có đơn thay đổi yêu cầu giải quyết việc dân sự, anh Q1 yêu cầu Tòa án tuyên bố “Một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi” đối với anh Trần Văn Q4. Anh Q4 có nơi cư trú tại Thôn N, xã G, thành phố Y, tỉnh Yên Bái. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, xác định thẩm quyền giải quyết việc dân sự thuộc Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

Việc anh Trần Văn Q1 thay đổi yêu cầu giải quyết việc dân sự là phù hợp với quyền của người yêu cầu, phù hợp với phạm vi được ủy quyền của người đại diện theo quy định tại Điều 70, Điều 86 của Bộ luật dân sự nên được chấp nhận.

Tại phiên họp, các đương sự và người đại diện theo ủy quyền của các đương sự vắng mặt nhưng có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt. Do đó, căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành phiên họp.

[2] Về nội dung yêu cầu: Anh Trần Văn Q4 là người có những biểu hiện chậm phát triển thể chất và tâm thần, bị câm điếc từ nhỏ, tính tình dễ thay đổi, gặp khó khăn trong việc nhận thức và giao tiếp với mọi người. Anh Q4 vẫn có thể làm được các công việc đơn giản trong gia đình khi có sự giúp đỡ, chỉ bảo của người khác tuy nhiên hiệu quả công việc không cao. Hiện anh Q4 đang được hưởng chế độ trợ cấp xã hội dành cho người bị nhiễm chất độc da cam.

Ngày 02-8-2021, Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái đã ra quyết định trưng cầu giám định số 36/2021/QĐ-TA, trưng cầu Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền núi phía Bắc để giám định sức khỏe tâm thần, năng lực hành vi dân sự đối với anh Trần Văn Q4. Tại kết luận giám định sức khỏe tâm thần số 26/2021/SKTT ngày 05-8-2021 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền núi phía Bắc đã kết luận: “Trần Văn Q4, sinh năm 1979, ở Thôn N, xã G, thành phố Y, tỉnh Yên Bái bị bệnh câm điếc bẩm sinh/Chậm phát triển tâm thần. Hiện tại: Trần Văn Q4 có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi”.

Do đó việc ông Trần Anh T (là bố đẻ của anh Trần Văn Q4) ủy quyền cho anh Trần Văn Q1 yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Trần Văn Q4 là người có khó khăn trong

nhận thức, làm chủ hành vi là có căn cứ, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 23 Bộ luật dân sự, nên được chấp nhận.

[3] Xét yêu cầu về việc đề nghị Tòa án chỉ định người giám hộ cho anh Q4, nhận thấy:

Anh Trần Văn Q4 không có vợ, không có con, bố anh Q4 là ông Trần Anh T và mẹ là bà Nguyễn Thị L hiện đã cao tuổi, sức khỏe yếu nên rất khó khăn trong việc chăm sóc và thực hiện quyền, nghĩa vụ giám hộ cho anh Q4. Anh Trần Văn Q1 là người đang cùng Ông T, bà L và các anh, chị, em khác chăm sóc cho anh Q4; anh Q1 là người có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không vi phạm pháp luật, chấp hành đầy đủ nghĩa vụ của công dân tại nơi cư trú, đáp ứng các điều kiện quy định tại Điều 49 Bộ luật dân sự. Bản thân anh Q1 cũng đồng ý làm người giám hộ cho anh Q4. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cũng đều đồng ý đề nghị Tòa án chỉ định anh Q1 là người giám hộ cho anh Trần Văn Q4 là phù hợp, nên được chấp nhận.

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Người yêu cầu giải quyết việc dân sự ông Trần Anh T là người cao tuổi nên miễn nộp tiền lệ phí giải quyết việc dân sự đối với Ông T.

[5] Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo quy định của pháp luật.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái là phù hợp quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 361, 367, 371, 372, 376 và 378 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 23, 47, 48, 49, 57, 58 và 59 Bộ luật dân sự;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 5 Điều 16 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Trần Anh T:

Tuyên bố anh Trần Văn Q4, sinh năm 1979, địa chỉ: Thôn N, xã G, thành phố Y, tỉnh Yên Bái là “Người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi”.

Chỉ định anh Trần Văn Q1, sinh năm 1968, địa chỉ: thôn Đ, xã B, huyện T, tỉnh Yên Bái làm người giám hộ cho anh Trần Văn Q4. Anh Trần Văn Q1 có các quyền và nghĩa vụ quy định tại Điều 57, Điều 58 và Điều 59 Bộ luật dân sự.

2. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Trần Anh T được miễn nộp tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND TP Yên Bái;
- THA TP Yên Bái;
- Người yêu cầu;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ; TA.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Ngọc Thao